

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-PT
Ngày: 04-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Tuấn Khải

Ông Nguyễn Văn Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Văn Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 07/2020/TLPT-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thành N do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Thành N, sinh năm 1994 tại Long An; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 80E, khu vực 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành S (chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1956; Bản thân chưa có vợ con;

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HS-ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xử phạt Nguyễn Thành N 03 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù.

Tiền sự:

- Quyết định số 42 ngày 29/9/2015 của Công an thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Thành N 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. N chưa chấp hành xong quyết định.

- Quyết định số 46 ngày 14/10/2015 của Công an thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Thành N 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. N chưa chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: Tại bản án số 18/2011/HS-ST ngày 25/02/2011 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xử phạt Nguyễn Thành N 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, về tội “Trộm cắp tài sản”. N chưa chấp hành xong bản án (chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2019 đến ngày 17/6/2019 chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt)

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê Thị H, sinh năm 1956; Địa chỉ: Khu vực 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. Bà Ngô Thị Thu H, sinh năm 1962; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Hữu T, Đỗ Tường V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành N là người nghiện chất ma túy. Vào ngày 10 tháng 6 năm 2019, N gặp bạn quen có tên T1 không rõ nhân thân lai lịch tại khu công nghiệp Tân Đức thuộc xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An. T1 cho N 03 gói chất ma túy đá để sử dụng, N lấy bỏ vào trong túi quần jean bên phải và đem về nhà trọ hiệu Y do N thuê tại xã H, huyện Đ, tỉnh Long An để cất giấu. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11 tháng 6 năm 2019, người có tên T2 không rõ nhân thân lai lịch gọi điện thoại di động cho N và kêu N đem chất ma túy đá đến nhà nghỉ hiệu T thuộc ấp B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An để bán cho T2, N đồng ý thực hiện. Khi N điều khiển xe mô tô biển số 63K6-2628 đem 03 gói chất ma túy đá của T1 cho đến gần nhà nghỉ T, thì lúc này có lực lượng Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, đang tuần tra phát hiện bắt quả tang tạm giữ người và vật chứng để điều tra xử lý. Vật chứng thu giữ quả tang gồm có: 03 gói chất ma túy đá nêu trên, một điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng và một điện thoại di động hiệu Itel, màu đen. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành N thành khẩn khai báo hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số 2908/C09B ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận 03 gói chất ma túy đá thu giữ quả tang của Nguyễn Thành N là ma túy, khối lượng 0,8844 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã xử:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N 05 (năm) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt đối với bản án số 30/2019/HSST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Buộc bị cáo Nguyễn Thành N chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2019 nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 26/3/2015 đến ngày 21/12/2015.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thành N 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/11/2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16 tháng 12 năm 2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có quyết định kháng nghị phúc thẩm số 187/QĐ-VKSLA, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng cải sửa bản án sơ thẩm, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo Nguyễn Thành N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành N thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Bị cáo không kháng cáo.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên được chấp nhận giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Vào khoảng 14 giờ ngày 11 tháng 6 năm 2019, Công an huyện Đức Hòa kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thành N có hành vi cất giấu trong người 03 gói ma túy đá loại Methamphetamine với khối lượng 0,8844 gam, hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử bị cáo Nguyễn Thành

N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ nhưng chưa đúng điểm, khoản của điều luật.

Ngày 15/9/2010 bị cáo trộm cắp 01 xe mô tô trị giá 4.550.000 đồng, ngày 25/02/2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An áp dụng Khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46, Điều 31, Điều 69, Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (mới 16 tuổi 8 tháng 18 ngày). Căn cứ Khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015 bị cáo được coi là không có án tích. Như vậy, bị cáo chỉ có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” vào tháng 03 năm 2019 chưa được xóa án.

Lần phạm tội này bị cáo chỉ tàng trữ trái phép 0,8844 gam Methamphetamine phạm vào điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và phạm tội trong trường hợp tái phạm quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 nhưng cấp sơ thẩm xác định bị cáo có hai tiền án, phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” để áp dụng điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự truy tố, xét xử bị cáo là chưa chính xác, chưa đúng điểm, khoản của Điều 249 Bộ luật Hình sự nên cần phải được xem xét sửa chữa theo trình tự phúc thẩm.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 160/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 03 năm đến 04 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án số 30/2019/HS-ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 14 giờ ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại khu vực ấp B, xã Đ, huyện Đ, lực lượng Công an huyện Đức Hòa kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thành N có hành vi cất giấu trong người 03 gói chứa chất ma túy đá, loại Methamphetamine với khối lượng 0,8844 gam.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng tội, không oan. Tuy

nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Thành N đã tái phạm chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là không đúng bởi lẽ, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2011/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2011 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt bị cáo 01 năm cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, tại thời điểm phạm tội và bị kết án bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi và thực hiện tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 107 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì lần bị kết án này của bị cáo Nguyễn Thành N được coi là không có án tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HS-ST ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 03 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại Khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự chứ không thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”.

Từ những phân tích trên, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thành N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung (điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, có mức án từ 05 năm đến 10 năm tù) để xét xử đối với bị cáo dẫn đến áp dụng mức án 05 năm tù là quá cao, không phù hợp với mức án quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, nên cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự để xét xử và áp dụng mức án phù hợp đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các khoản khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355, Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 160/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thành N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N 03 (ba) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HS-ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, buộc bị cáo Nguyễn Thành N chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2019 nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 26/3/2015 đến ngày 21/12/2015.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thành N 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện Đức Hòa;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CCTHADS huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Thành

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Tuấn Khải Nguyễn Văn Đức

Dương Ngọc Thành